

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 1

Sst	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	001	Nguyễn Hoàng Hoài	An	7/1	06/01/2008	Nữ	1	
2	002	Hồ Nguyễn Thiên	An	7/2	23/12/2008	Nam	1	
3	003	Huỳnh Tổng Thanh	An	7/3	21/02/2008	Nữ	1	
4	004	Nguyễn Ngọc Xuân	An	7/3	26/11/2008	Nữ	1	
5	005	Nguyễn Phúc Thiên	An	7/3	26/05/2008	Nữ	1	
6	006	Đinh Mạnh Đại	An	7/5	19/11/2008	Nam	1	
7	007	Nguyễn Thị Kiều	An	7/6	18/04/2008	Nữ	1	
8	008	Nguyễn Ngọc Khánh	An	7/8	31/01/2008	Nữ	1	
9	009	Phạm Thùy	An	7/8	02/08/2008	Nữ	1	
10	010	Phạm Trần Khánh	An	7/8	29/07/2008	Nữ	1	
11	011	Phùng Nhật Hoài	An	7/8	14/02/2008	Nữ	1	
12	012	Lê Hải	An	7/10	02/10/2008	Nữ	1	
13	013	Lê Trường	An	7/10	12/11/2008	Nữ	1	
14	014	Trương Nhật Minh	An	7/11	19/05/2008	Nữ	1	
15	015	Nguyễn Đức	An	7/12	01/12/2008	Nam	1	
16	016	Trần Nguyễn Thùy	An	7/13	04/05/2008	Nữ	1	
17	017	Đinh Ngọc Bảo	An	7/15	08/12/2008	Nữ	1	
18	018	Huỳnh Bảo	An	7/15	10/01/2008	Nam	1	
19	019	Phạm Thành Nhật	An	7/16	22/11/2006	Nam	1	
20	020	Hoàng Nguyễn Gia	Ấn	7/4	14/11/2008	Nữ	1	
21	021	Vũ Ngọc	Ấn	7/4	17/09/2008	Nam	1	
22	022	Lê Hoàng	Ấn	7/10	25/12/2008	Nam	1	
23	023	Lê Hoàng Thiên	Ấn	7/12	21/05/2008	Nam	1	
24	024	Nguyễn Hồng Thiên	Ấn	7/13	29/12/2008	Nữ	1	
25	025	Hoàng Lê Bảo	Ấn	7/14	30/10/2008	Nữ	1	
26	026	Nguyễn Tạ Thiên	Ấn	7/15	03/06/2008	Nam	1	
27	027	Nguyễn Thị Thiên	Ấn	7/15	25/12/2006	Nữ	1	
28	028	Tạ Đình Quang	Ấn	7/16	27/02/2008	Nam	1	
29	029	Bùi Thụy Quỳnh	Anh	7/1	05/09/2008	Nữ	1	
30	030	Nguyễn Lâm	Anh	7/1	25/04/2008	Nữ	1	
31	031	Nguyễn Quỳnh	Anh	7/1	21/01/2008	Nữ	1	
32	032	Phan Hoàng	Anh	7/1	09/03/2008	Nam	1	
33	033	Lê Hoài	Anh	7/2	12/11/2008	Nữ	1	
34	034	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	7/2	09/02/2008	Nữ	1	

Tổng danh sách có: 34 học sinh


 Gõ Yáp, ngày 16 tháng 4 năm 2021
 TRƯỞNG
 TRƯỞNG HỌC CẤP
 NGUYỄN TRÃI
 Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 2

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	035	Trương Ngọc Trúc	Anh	7/2	07/05/2008	Nữ	2	
2	036	Mai Văn	Anh	7/3	16/01/2008	Nữ	2	
3	037	Nguyễn Lê Mai	Anh	7/3	15/11/2008	Nữ	2	
4	038	Phạm Thụy Minh	Anh	7/3	20/10/2008	Nữ	2	
5	039	Trần Lê Kim	Anh	7/3	24/04/2008	Nữ	2	
6	040	Bùi Quỳnh	Anh	7/4	26/03/2008	Nữ	2	
7	041	Hoàng Quế	Anh	7/4	18/08/2008	Nữ	2	
8	042	Phạm Lan	Anh	7/4	12/03/2008	Nữ	2	
9	043	Vũ Đình	Anh	7/4	21/08/2008	Nam	2	
10	044	Bùi Nhật Minh	Anh	7/5	20/01/2008	Nữ	2	
11	045	Nguyễn Bùi Hà	Anh	7/5	04/02/2008	Nữ	2	
12	046	Nguyễn Thị Vân	Anh	7/5	03/04/2008	Nữ	2	
13	047	Nông Phương	Anh	7/5	02/09/2008	Nữ	2	
14	048	Trần Thị Vân	Anh	7/5	06/01/2008	Nữ	2	
15	049	Bùi Hồng	Anh	7/6	07/03/2008	Nam	2	
16	050	Lê Huỳnh Kim	Anh	7/6	14/11/2008	Nữ	2	
17	051	Lê Nguyễn Phương	Anh	7/6	25/04/2008	Nữ	2	
18	052	Lê Quỳnh	Anh	7/6	31/05/2008	Nữ	2	
19	053	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	7/6	02/01/2008	Nữ	2	
20	054	Phạm Thị Phương	Anh	7/6	05/03/2008	Nữ	2	
21	055	Hà Phương	Anh	7/7	20/10/2008	Nữ	2	
22	056	Lâm Kim	Anh	7/7	25/01/2008	Nữ	2	
23	057	Nguyễn Phương	Anh	7/7	21/04/2008	Nữ	2	
24	058	Nguyễn Mỹ	Anh	7/8	28/01/2008	Nữ	2	
25	059	Trần Vũ Duy	Anh	7/8	11/11/2008	Nam	2	
26	060	Lê Trần Minh	Anh	7/9	11/01/2008	Nữ	2	
27	061	Trần Ngọc Trâm	Anh	7/9	26/07/2008	Nữ	2	
28	062	Trần Vĩnh Chiêu	Anh	7/9	15/11/2008	Nữ	2	
29	063	Đoàn Tuấn	Anh	7/10	21/06/2008	Nam	2	
30	064	Lê Đặng Việt	Anh	7/10	14/01/2008	Nam	2	
31	065	Đặng Thị Quỳnh	Anh	7/12	28/11/2008	Nữ	2	
32	066	Lê Hồ Quỳnh	Anh	7/12	02/02/2008	Nữ	2	
33	067	Nguyễn Việt	Anh	7/12	03/12/2008	Nữ	2	
34	068	Nguyễn Ngọc Lan	Anh	7/13	02/06/2008	Nữ	2	

Tổng danh sách có: 34 học sinh

Gõ Kẹp, ngày 16 tháng 4 năm 2021
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 3

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	069	Phạm Thị Hoàng	Anh	7/13	28/08/2007	Nữ	3	
2	070	Nguyễn Hoàng Minh	Anh	7/14	21/06/2008	Nữ	3	
3	071	Nguyễn Ngọc	Anh	7/15	02/05/2008	Nữ	3	
4	072	Đương Ngọc Lan	Anh	7/16	22/04/2008	Nữ	3	
5	073	Nguyễn Đức	Anh	7/16	31/10/2008	Nam	3	
6	074	Nguyễn Hoàng Mai	Anh	7/16	19/07/2008	Nữ	3	
7	075	Nguyễn Thiên	Anh	7/16	12/02/2008	Nữ	3	
8	076	Trịnh Dương Ngọc	Ánh	7/10	07/03/2008	Nữ	3	
9	077	Phạm Thị Hoàng	Ánh	7/13	10/11/2008	Nữ	3	
10	078	Phạm	Bách	7/8	17/07/2008	Nam	3	
11	079	Trần Nguyễn Khánh	Băng	7/4	03/12/2008	Nữ	3	
12	080	Lê Phan Khánh	Băng	7/14	27/10/2008	Nữ	3	
13	081	Cao Quốc	Bằng	7/10	08/06/2008	Nam	3	
14	082	Nguyễn Công Gia	Bảo	7/2	22/12/2008	Nam	3	
15	083	Đặng Quốc	Bảo	7/6	05/11/2008	Nam	3	
16	084	Hoàng Gia	Bảo	7/6	10/07/2008	Nam	3	
17	085	Đặng Duy	Bảo	7/7	21/12/2008	Nam	3	
18	086	Đỗ Thế	Bảo	7/7	26/08/2008	Nam	3	
19	087	Hoàng Thiên	Bảo	7/7	01/09/2008	Nam	3	
20	088	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	7/9	12/11/2008	Nam	3	
21	089	Kiều Thanh Gia	Bảo	7/11	21/11/2008	Nam	3	
22	090	Phạm Trương Gia	Bảo	7/11	01/12/2008	Nam	3	
23	091	Hồ Gia	Bảo	7/14	12/04/2008	Nam	3	
24	092	Nguyễn Quốc	Bảo	7/14	02/08/2008	Nam	3	
25	093	Phạm Hoàng Duy	Bảo	7/14	02/10/2008	Nam	3	
26	094	Lê Nguyễn	Bảo	7/14	08/07/2008	Nam	3	
27	095	Hoàng Nguyễn Gia	Bảo	7/15	01/12/2008	Nam	3	
28	096	Nguyễn Trung Minh	Bảo	7/15	04/02/2008	Nam	3	
29	097	Chế Nguyễn Thanh	Bình	7/5	17/01/2008	Nam	3	
30	098	Lê Duy	Bình	7/8	14/01/2008	Nam	3	
31	099	Huỳnh Nhật	Bình	7/10	05/09/2008	Nam	3	
32	100	Vũ Minh	Châu	7/6	13/03/2008	Nữ	3	
33	101	Lưu Hoàng Bảo	Châu	7/12	21/02/2008	Nữ	3	
34	102	Phạm Ngọc Minh	Châu	7/12	13/05/2008	Nữ	3	

Tổng danh sách có: 34 học sinh

Gò Vấp, ngày 16 tháng 4 năm 2021

TRƯỜNG

THCS NGUYỄN TRÃI

Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 4

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	103	Nguyễn Ngọc Lan	Chi	7/2	10/06/2008	Nữ	4	
2	104	Nguyễn Ngọc Lan	Chi	7/2	30/09/2008	Nữ	4	
3	105	Võ Lê Quỳnh	Chi	7/3	14/10/2008	Nữ	4	
4	106	Trần Diệp	Chi	7/5	23/11/2008	Nữ	4	
5	107	Tạ Ngọc Đan	Chi	7/8	12/11/2008	Nữ	4	
6	108	Trần Thị Kim	Chi	7/16	13/04/2008	Nữ	4	
7	109	Nguyễn Đình	Chiến	7/5	19/05/2008	Nam	4	
8	110	Nguyễn Văn	Chiến	7/7	26/01/2008	Nam	4	
9	111	Phạm Minh	Chiến	7/14	05/11/2008	Nam	4	
10	112	Nguyễn Văn	Đại	7/1	04/05/2008	Nam	4	
11	113	Lê Quốc	Đại	7/3	31/10/2008	Nam	4	
12	114	Lưu Minh	Đan	7/2	10/01/2008	Nam	4	
13	115	Đoàn Hải	Đăng	7/5	17/05/2008	Nam	4	
14	116	Nguyễn Khoa	Đăng	7/8	09/10/2008	Nam	4	
15	117	Đặng Trần Hải	Đăng	7/9	24/11/2008	Nam	4	
16	118	Phạm Hải	Đăng	7/9	20/05/2008	Nam	4	
17	119	Nguyễn Minh	Đăng	7/16	06/09/2008	Nam	4	
18	120	Phạm Minh	Đăng	7/16	28/08/2008	Nam	4	
19	121	Nguyễn Đạt	Danh	7/1	18/03/2008	Nam	4	
20	122	Đỗ Phú	Danh	7/2	03/08/2008	Nam	4	
21	123	Nguyễn Thanh Hoàng	Danh	7/7	05/11/2008	Nam	4	
22	124	Phạm Cẩm	Đào	7/8	25/06/2008	Nữ	4	
23	125	Trần Quang	Dạt	7/1	19/03/2008	Nam	4	
24	126	Chu Dương Tiến	Dạt	7/6	10/11/2008	Nam	4	
25	127	Thái Tấn	Dạt	7/6	12/05/2008	Nam	4	
26	128	Lê Nguyễn Thành	Dạt	7/7	25/01/2008	Nam	4	
27	129	Phạm Tuấn	Dạt	7/7	17/04/2008	Nam	4	
28	130	Hoàng Tiến	Dạt	7/8	19/03/2008	Nam	4	
29	131	Nguyễn Ngọc	Dạt	7/8	12/08/2008	Nam	4	
30	132	Nguyễn Thế	Dạt	7/10	25/07/2008	Nam	4	
31	133	Đỗ Trọng	Dạt	7/11	08/11/2008	Nam	4	
32	134	Nguyễn Quốc	Dạt	7/13	23/03/2008	Nam	4	
33	135	Nguyễn Thành	Dạt	7/13	30/01/2008	Nam	4	
34	136	Lê Quốc	Dạt	7/15	11/01/2008	Nam	4	

Tổng danh sách có: 34 học sinh

Gò Vấp, ngày 16 tháng 4 năm 2021
THIẾT TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 5

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng (h)	Ghi chú
1	137	Vương	Diễm	7/14	24/09/2007	Nữ	5	
2	138	Nguyễn Khả	Diệp	7/4	28/04/2008	Nữ	5	
3	139	Nguyễn Bích	Diệp	7/15	10/04/2008	Nữ	5	
4	140	Nguyễn Vũ Ngọc	Diệp	7/15	30/12/2008	Nữ	5	
5	141	Trần Ngọc Hiền	Dịu	7/12	09/04/2008	Nữ	5	
6	142	Lưu Trạch	Đồng	7/3	14/05/2008	Nam	5	
7	143	Phạm Ngọc	Đồng	7/15	11/09/2007	Nam	5	
8	144	Nguyễn Minh	Đức	7/1	22/08/2008	Nam	5	
9	145	Trương Gia	Đức	7/3	02/01/2008	Nam	5	
10	146	Hà Trung	Đức	7/4	02/01/2008	Nam	5	
11	147	Nguyễn Minh	Đức	7/6	08/08/2008	Nam	5	
12	148	Trịnh Minh	Đức	7/7	02/10/2008	Nam	5	
13	149	Nguyễn Hữu	Đức	7/10	07/08/2008	Nam	5	
14	150	Phạm Minh	Đức	7/14	14/01/2008	Nam	5	
15	151	Huỳnh Chí	Dũng	7/1	31/05/2008	Nam	5	
16	152	Nguyễn Trí	Dũng	7/2	09/09/2008	Nam	5	
17	153	Nguyễn Tuấn	Dũng	7/2	15/10/2008	Nam	5	
18	154	Vòng Trí	Dũng	7/2	11/06/2008	Nam	5	
19	155	Phạm Đỗ Đức	Dũng	7/4	08/06/2008	Nam	5	
20	156	Đỗ Tuấn	Dũng	7/8	26/03/2008	Nam	5	
21	157	Phạm Trần Hùng	Dũng	7/14	24/11/2008	Nam	5	
22	158	Nguyễn Ngọc Thùy	Dương	7/3	11/02/2008	Nữ	5	
23	159	Nguyễn Thái	Dương	7/5	16/08/2008	Nam	5	
24	160	Nguyễn Thùy	Dương	7/10	29/08/2008	Nữ	5	
25	161	Đỗ Nguyễn Thùy	Dương	7/15	12/11/2008	Nữ	5	
26	162	Phạm Khánh	Duy	7/11	12/04/2008	Nam	5	
27	163	Phan Phạm Thanh	Duy	7/11	11/01/2008	Nam	5	
28	164	Phó Đức	Duy	7/12	23/04/2008	Nam	5	
29	165	Vũ Nguyễn Đăng	Duy	7/12	09/02/2008	Nam	5	
30	166	Trần Anh	Duy	7/16	28/09/2008	Nam	5	
31	167	Nguyễn Ngọc Thụy	Duyên	7/1	08/09/2008	Nữ	5	
32	168	Trần Thị Mỹ	Duyên	7/3	13/01/2008	Nữ	5	
33	169	Tạ Thị Mỹ	Duyên	7/16	21/12/2008	Nữ	5	
34	170	Lưu Hoàng Khánh	Giang	7/1	14/08/2008	Nữ	5	

Tổng danh sách có: 34 học sinh


 Co Vấp, ngày 16 tháng 4 năm 2021
 HIỆU TRƯỞNG
 NGUYỄN HỒNG ĐỨC

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 6

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	171	Nguyễn Hương	Giang	7/5	17/02/2008	Nữ	6	
2	172	Hồ Trần Trà	Giang	7/8	27/09/2008	Nữ	6	
3	173	Nguyễn Quỳnh	Giang	7/9	15/09/2008	Nữ	6	
4	174	Phạm Lam	Giang	7/11	02/08/2007	Nữ	6	
5	175	Tạ Minh Quỳnh	Giao	7/10	03/09/2008	Nữ	6	
6	176	Đặng Văn	Giáo	7/14	22/05/2008	Nam	6	
7	177	Phùng Thanh	Hà	7/3	20/11/2008	Nữ	6	
8	178	Lương Thanh	Hà	7/4	09/09/2008	Nữ	6	
9	179	Nguyễn Thanh	Hà	7/11	05/11/2008	Nữ	6	
10	180	Nguyễn Huỳnh Bảo	Hà	7/12	27/10/2008	Nữ	6	
11	181	Vũ Thị	Hà	7/14	23/04/2008	Nữ	6	
12	182	Đỗ Hoàng Minh	Hải	7/2	10/04/2008	Nam	6	
13	183	Nguyễn Xuân	Hải	7/2	30/10/2008	Nam	6	
14	184	Nguyễn Đặng Quỳnh	Hân	7/1	17/06/2008	Nữ	6	
15	185	Nguyễn Đình Ngọc	Hân	7/1	23/04/2008	Nữ	6	
16	186	Phan Gia	Hân	7/2	21/11/2008	Nữ	6	
17	187	Dương Ngọc Gia	Hân	7/3	28/11/2008	Nữ	6	
18	188	Phạm Gia	Hân	7/5	06/10/2008	Nữ	6	
19	189	Phạm Nguyễn Ngọc	Hân	7/6	03/10/2008	Nữ	6	
20	190	Lưu Gia	Hân	7/8	21/09/2008	Nữ	6	
21	191	Nguyễn Ngô Gia	Hân	7/8	10/08/2008	Nữ	6	
22	192	Trần Ngọc Khả	Hân	7/9	08/10/2008	Nữ	6	
23	193	Trịnh Gia	Hân	7/9	13/06/2008	Nữ	6	
24	194	Lê Huỳnh Gia	Hân	7/11	25/11/2008	Nữ	6	
25	195	Nguyễn Khải	Hân	7/12	26/03/2008	Nữ	6	
26	196	Văn Ngọc Gia	Hân	7/12	18/10/2008	Nữ	6	
27	197	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	7/14	18/01/2008	Nữ	6	
28	198	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	7/15	06/12/2008	Nữ	6	
29	199	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	Hân	7/16	22/02/2008	Nữ	6	
30	200	Lưu Minh	Hằng	7/2	02/06/2008	Nữ	6	
31	201	Nguyễn Minh	Hằng	7/13	06/01/2008	Nữ	6	
32	202	Lý Nguyên	Hào	7/2	12/03/2008	Nam	6	
33	203	Đặng Thế	Hào	7/3	29/07/2008	Nam	6	
34	204	Hồ Anh	Hào	7/5	20/05/2008	Nam	6	

Tổng danh sách có: 34 học sinh

Có Páp, ngày 16 tháng 4 năm 2021

TRƯỜNG
THCS NGUYỄN TRÃI

Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 7

Sst	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	205	Nguyễn Ngọc	Hiền	7/14	27/01/2008	Nữ	7	
2	206	Hồ Nguyễn	Ngọc	7/10	14/03/2008	Nữ	7	
3	207	Lê Minh	Hiền	7/10	16/07/2008	Nam	7	
4	208	Đoàn Minh	Hiệp	7/2	10/10/2008	Nam	7	
5	209	Hoàng Đức	Hiệp	7/3	24/10/2008	Nam	7	
6	210	Lê Vũ Trung	Hiệp	7/11	03/08/2008	Nam	7	
7	211	Lê Bá	Hiếu	7/4	01/01/2008	Nam	7	
8	212	Nguyễn Đình	Trung	7/8	03/05/2008	Nam	7	
9	213	Hoàng Trọng	Hiếu	7/12	22/11/2008	Nam	7	
10	214	Lê Trung	Hiếu	7/13	28/01/2008	Nam	7	
11	215	Nguyễn Cao	Trọng	7/14	29/07/2008	Nam	7	
12	216	Nguyễn Huy	Hiếu	7/3	19/11/2008	Nam	7	
13	217	Phạm Thị	Hoa	7/16	11/08/2008	Nữ	7	
14	218	Nguyễn Quý	Hòa	7/4	06/03/2008	Nam	7	
15	219	Phùng Trọng	Hòa	7/10	20/01/2008	Nam	7	
16	220	Nguyễn Kim	Hoàn	7/14	05/06/2008	Nữ	7	
17	221	Nguyễn Duy	Hoàng	7/6	12/01/2008	Nam	7	
18	222	Vũ Minh	Hoàng	7/8	19/11/2008	Nam	7	
19	223	Nguyễn Lê	Minh	7/10	30/10/2008	Nam	7	
20	224	Trần Lê	Xuân	7/10	21/12/2008	Nam	7	
21	225	Trần Thế	Hoàng	7/10	07/11/2008	Nam	7	
22	226	Bùi Minh	Hoàng	7/12	19/03/2008	Nam	7	
23	227	Phan Nguyễn	Huy	7/13	14/11/2008	Nam	7	
24	228	Nguyễn Huy	Hoàng	7/16	25/03/2008	Nam	7	
25	229	Nguyễn Thái	Học	7/9	26/04/2008	Nam	7	
26	230	Nguyễn Thế	Hùng	7/3	20/04/2008	Nam	7	
27	231	Đỗ Tuấn	Hùng	7/4	03/02/2008	Nam	7	
28	232	Nguyễn Bách	Việt	7/6	14/06/2008	Nam	7	
29	233	Đỗ Thế	Hùng	7/9	20/04/2008	Nam	7	
30	234	Bùi Khánh	Hùng	7/16	02/12/2008	Nam	7	
31	235	Lưu Phi	Hùng	7/16	18/04/2008	Nam	7	
32	236	Nguyễn Thế	Hưng	7/2	19/11/2008	Nam	7	
33	237	Huỳnh Thế	Hưng	7/3	27/11/2008	Nam	7	
34	238	Vũ Nhật	Hưng	7/5	08/12/2008	Nam	7	

Tổng danh sách có: 34 học sinh

Gõ lập, ngày 16 tháng 4 năm 2021

TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGUYỄN TRÃI

Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 8

Sst	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	239	Trần Kiến	Hưng	7/8	30/09/2008	Nam	8	
2	240	Nguyễn Nhật	Hưng	7/9	23/09/2008	Nam	8	
3	241	Nguyễn Văn Bảo	Hưng	7/9	07/08/2008	Nam	8	
4	242	Lê Đăng	Hưng	7/11	06/12/2008	Nam	8	
5	243	Nguyễn Quốc	Hưng	7/13	08/09/2008	Nam	8	
6	244	Nguyễn Trịnh Thái	Hưng	7/13	01/04/2008	Nam	8	
7	245	Đỗ Ngọc Thu	Hương	7/1	11/01/2008	Nữ	8	
8	246	Dương Liên	Hương	7/4	09/09/2008	Nữ	8	
9	247	Phạm Nguyễn Gia	Huy	7/1	04/09/2008	Nam	8	
10	248	Trần Đỗ Đình	Huy	7/1	05/02/2008	Nam	8	
11	249	Lưu Trần Gia	Huy	7/3	08/12/2008	Nam	8	
12	250	Nguyễn Minh	Huy	7/3	08/05/2008	Nam	8	
13	251	Trần Gia	Huy	7/5	07/09/2008	Nam	8	
14	252	Lại Chấn	Huy	7/6	18/10/2007	Nam	8	
15	253	Nguyễn Thế Gia	Huy	7/7	24/09/2008	Nam	8	
16	254	Nguyễn Thuận	Huy	7/7	29/10/2008	Nam	8	
17	255	Bùi Quang	Huy	7/9	08/09/2008	Nam	8	
18	256	Đào Quang	Huy	7/10	12/03/2008	Nam	8	
19	257	Nguyễn Gia	Huy	7/10	22/12/2008	Nam	8	
20	258	Nguyễn Gia	Huy	7/10	24/12/2008	Nam	8	
21	259	Nguyễn Phạm Gia	Huy	7/10	01/03/2008	Nam	8	
22	260	Nguyễn Lưu Gia	Huy	7/12	19/08/2008	Nam	8	
23	261	Hoàng Gia	Huy	7/13	25/10/2008	Nam	8	
24	262	Nguyễn Quốc	Huy	7/13	13/05/2008	Nam	8	
25	263	Nguyễn An Gia	Huy	7/14	19/02/2008	Nam	8	
26	264	Nguyễn Trường	Huy	7/14	21/07/2008	Nam	8	
27	265	Trương Gia	Huy	7/14	14/03/2008	Nam	8	
28	266	Nguyễn Lâm Gia	Huy	7/15	28/09/2008	Nam	8	
29	267	Trần Đức	Huy	7/15	09/03/2008	Nam	8	
30	268	Hoàng Thị Ngọc	Huyền	7/1	02/09/2008	Nữ	8	
31	269	Nguyễn Thu	Huyền	7/8	15/10/2008	Nữ	8	
32	270	Nguyễn Vũ Lâm	Huỳnh	7/13	25/06/2008	Nam	8	
33	271	Mai Gia	Hy	7/5	15/04/2008	Nam	8	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gà Páp, ngày 16 tháng 4 năm 2021

TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGUYỄN TRÃI
 Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 9

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	272	Nguyễn Nam	Hy	7/15	20/04/2008	Nam	9	
2	273	Nguyễn Lê Đông	Kha	7/4	13/10/2008	Nam	9	
3	274	Trần	Khả	7/7	18/11/2008	Nam	9	
4	275	Phan Thế	Khải	7/4	13/10/2008	Nam	9	
5	276	Vũ Trọng	Khải	7/5	11/09/2008	Nam	9	
6	277	Nguyễn Vũ Tuấn	Khải	7/12	26/05/2008	Nam	9	
7	278	Nguyễn Minh	Khang	7/2	19/09/2008	Nam	9	
8	279	Trần Bảo Tường	Khang	7/3	12/11/2008	Nam	9	
9	280	Phạm Gia	Khang	7/5	18/05/2008	Nam	9	
10	281	Thạch Bảo	Khang	7/5	09/04/2008	Nam	9	
11	282	Phạm Hoàng	Khang	7/7	23/11/2008	Nam	9	
12	283	Trương Ngọc Duy	Khang	7/13	25/06/2008	Nam	9	
13	284	Phạm Thanh	Khang	7/14	14/06/2008	Nam	9	
14	285	Trần Duy	Khang	7/14	08/06/2008	Nam	9	
15	286	Hoàng Minh	Khang	7/15	21/05/2008	Nam	9	
16	287	Nguyễn Thái	Khang	7/15	26/12/2008	Nam	9	
17	288	Phạm Anh	Khang	7/15	05/09/2008	Nam	9	
18	289	Nguyễn Thái	Khang	7/16	04/04/2008	Nam	9	
19	290	Nguyễn Trần Mai	Khanh	7/3	23/02/2008	Nữ	9	
20	291	Nguyễn Trần Lê	Khanh	7/8	20/10/2008	Nữ	9	
21	292	Nguyễn Lê Hoàng	Khanh	7/9	19/03/2008	Nam	9	
22	293	Phạm Quốc	Khánh	7/1	30/12/2008	Nam	9	
23	294	Nguyễn Hoàng Lan	Khánh	7/2	31/08/2008	Nữ	9	
24	295	Lê Duy	Khánh	7/7	10/11/2008	Nam	9	
25	296	Nguyễn Vương Quốc	Khánh	7/7	22/12/2008	Nam	9	
26	297	Nguyễn Đức An	Khánh	7/8	29/02/2008	Nam	9	
27	298	Nguyễn Trần Lê	Khánh	7/8	20/10/2008	Nam	9	
28	299	Lê Hoàng	Khánh	7/11	21/05/2008	Nam	9	
29	300	Nguyễn Ngọc Gia	Khánh	7/11	02/09/2008	Nữ	9	
30	301	Nguyễn Gia	Khiêm	7/10	08/07/2008	Nam	9	
31	302	Lê Anh	Khoa	7/1	11/04/2008	Nam	9	
32	303	Nguyễn Hồ Đăng	Khoa	7/1	17/08/2008	Nam	9	
33	304	Huỳnh Hoàng	Khoa	7/4	01/12/2008	Nam	9	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Yáp, ngày 16 tháng 4 năm 2021
 TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI
 NGUYỄN HỒNG ĐỨC
 Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 10

Sst	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	305	Bùi Đăng	Khoa	7/6	09/06/2008	Nam	10	
2	306	Lê Phan Minh	Khoa	7/9	11/09/2008	Nam	10	
3	307	Nguyễn Đăng	Khoa	7/14	16/02/2008	Nam	10	
4	308	Nguyễn Đăng	Khoa	7/16	18/02/2008	Nam	10	
5	309	Nguyễn Minh	Khoa	7/16	21/04/2008	Nam	10	
6	310	Lê Hoàng Anh	Khôi	7/1	15/09/2008	Nam	10	
7	311	Thẩm Minh	Khôi	7/4	19/09/2008	Nam	10	
8	312	Võ Anh	Khôi	7/4	24/10/2008	Nam	10	
9	313	Nguyễn Hoàng Minh	Khôi	7/6	30/11/2008	Nam	10	
10	314	Lê Hoàng Minh	Khôi	7/7	21/09/2008	Nam	10	
11	315	Nguyễn Minh	Khôi	7/10	09/12/2008	Nam	10	
12	316	Ngô	Khôi	7/12	06/07/2008	Nam	10	
13	317	Nguyễn Lê Anh	Khôi	7/12	14/06/2008	Nam	10	
14	318	Hoàng Ngọc Phương	Khôi	7/13	13/11/2008	Nam	10	
15	319	Phạm Đặng Tuấn	Khôi	7/13	20/04/2008	Nam	10	
16	320	Nguyễn Đăng	Khôi	7/14	10/09/2008	Nam	10	
17	321	Nguyễn Phạm Anh	Khôi	7/16	05/09/2008	Nam	10	
18	322	Huỳnh Phạm Sao	Khuê	7/4	07/05/2008	Nữ	10	
19	323	Phan Tấn	Kiên	7/2	05/02/2008	Nam	10	
20	324	Đỗ Trung	Kiên	7/15	19/10/2008	Nam	10	
21	325	Hoàng Trung	Kiên	7/15	05/03/2008	Nam	10	
22	326	Vũ Tuấn	Kiệt	7/2	14/01/2008	Nam	10	
23	327	Trịnh Tuấn	Kiệt	7/8	19/11/2008	Nam	10	
24	328	Phạm Quang	Kiệt	7/12	29/06/2008	Nam	10	
25	329	Đinh Tuấn	Kiệt	7/14	11/12/2008	Nam	10	
26	330	Nguyễn Tuấn	Kiệt	7/15	06/10/2008	Nam	10	
27	331	Lê Nguyễn Gia	Kiệt	7/16	11/09/2008	Nam	10	
28	332	Bùi Thiên	Kim	7/2	18/01/2008	Nữ	10	
29	333	Nguyễn Ngọc Huyền	Kim	7/6	03/10/2008	Nữ	10	
30	334	Trần Anh Thiên	Kim	7/10	18/09/2008	Nữ	10	
31	335	Nguyễn Lý Nhã	Kỳ	7/6	07/08/2008	Nữ	10	
32	336	Hồ Nhã	Kỳ	7/7	01/08/2008	Nữ	10	
33	337	Nguyễn Cao	Kỳ	7/10	29/08/2008	Nam	10	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gò Vấp, ngày 16 tháng 4 năm 2021
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGUYỄN TRÃI
 NGUYỄN HỒNG ĐỨC

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 11

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	338	Trần Hoàng Gia	Kỳ	7/11	09/12/2008	Nam	11	
2	339	Thân Thanh	Lam	7/2	24/11/2008	Nữ	11	
3	340	Trần Ngọc Trúc	Lam	7/13	28/12/2008	Nữ	11	
4	341	Trương Nguyễn Thùy	Lâm	7/5	27/10/2008	Nữ	11	
5	342	Nguyễn Thanh Duy	Lân	7/5	04/04/2008	Nam	11	
6	343	Bùi Nguyễn Phương	Linh	7/1	01/03/2008	Nữ	11	
7	344	Vũ Hoài	Linh	7/1	27/01/2008	Nam	11	
8	345	Ngô Phương	Linh	7/2	03/10/2008	Nữ	11	
9	346	Nguyễn Hoàng Yến	Linh	7/2	06/06/2008	Nữ	11	
10	347	Nguyễn Ngọc Ái	Linh	7/3	28/05/2008	Nữ	11	
11	348	Phạm Khánh	Linh	7/3	02/01/2008	Nữ	11	
12	349	Phan Thị Phương	Linh	7/3	30/09/2008	Nữ	11	
13	350	Trần Phương	Linh	7/4	10/11/2008	Nữ	11	
14	351	Đinh Bùi Khánh	Linh	7/5	02/03/2008	Nữ	11	
15	352	Lê Khánh	Linh	7/5	05/11/2008	Nữ	11	
16	353	Trần Đức	Linh	7/5	22/08/2008	Nam	11	
17	354	Nguyễn Hoàng Trúc	Linh	7/6	11/06/2008	Nữ	11	
18	355	Nguyễn Hoàng Tú	Linh	7/6	14/08/2008	Nữ	11	
19	356	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	7/8	16/06/2008	Nữ	11	
20	357	Trương Khánh	Linh	7/8	22/10/2008	Nữ	11	
21	358	Nguyễn Thùy	Linh	7/9	10/04/2008	Nữ	11	
22	359	Phạm Nguyễn Khánh	Linh	7/9	08/08/2008	Nữ	11	
23	360	Phùng Đào Phương	Linh	7/9	19/09/2008	Nữ	11	
24	361	Lê Nguyễn Phương	Linh	7/11	14/08/2008	Nữ	11	
25	362	Phan Thục	Linh	7/11	24/09/2008	Nữ	11	
26	363	Hoàng Nguyễn Thùy	Linh	7/13	30/09/2008	Nữ	11	
27	364	Nguyễn Vũ Thùy	Linh	7/13	05/11/2008	Nữ	11	
28	365	Trần Khánh	Linh	7/15	14/07/2008	Nữ	11	
29	366	Đặng Văn	Linh	7/16	13/12/2006	Nam	11	
30	367	Huỳnh Tấn	Lộc	7/12	08/11/2008	Nam	11	
31	368	Lương Gia	Long	7/1	28/02/2008	Nam	11	
32	369	Nguyễn Đình Hoàng	Long	7/2	05/02/2008	Nam	11	
33	370	Võ Thành	Long	7/3	02/03/2008	Nam	11	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gà Vấp, ngày 16 tháng 4 năm 2021

TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGUYỄN TRÃI

Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 12

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	371	Võ Quốc Hoàng	Long	7/4	28/04/2008	Nam	12	
2	372	Lã Đại	Long	7/12	11/10/2008	Nam	12	
3	373	Nguyễn Thanh	Long	7/14	27/01/2008	Nam	12	
4	374	Bùi Duy	Luân	7/6	01/11/2008	Nam	12	
5	375	Nguyễn Hải	Luân	7/15	28/09/2008	Nam	12	
6	376	Vũ Vĩ	Luân	7/15	24/02/2007	Nam	12	
7	377	Trần Quốc Tấn	Lực	7/15	28/01/2008	Nam	12	
8	378	Nguyễn Ngọc Khánh	Ly	7/13	13/05/2008	Nữ	12	
9	379	Nguyễn Hồng Kỳ	Ly	7/16	02/01/2008	Nữ	12	
10	380	Nguyễn Thị Thanh	Mai	7/15	04/05/2008	Nữ	12	
11	381	Phạm Lê Gia	Mẫn	7/6	14/02/2008	Nam	12	
12	382	Nguyễn Minh	Mẫn	7/16	11/01/2008	Nam	12	
13	383	Vũ Đức	Mạnh	7/4	29/06/2008	Nam	12	
14	384	Phạm Khánh	Mi	7/10	06/03/2008	Nữ	12	
15	385	Lương Anh	Minh	7/1	13/08/2008	Nam	12	
16	386	Phan Đào Quang	Minh	7/1	15/08/2008	Nam	12	
17	387	Trần Ngọc Chiêu	Minh	7/2	13/05/2008	Nữ	12	
18	388	Võ Nhật	Minh	7/3	20/05/2008	Nam	12	
19	389	Phạm Bình	Minh	7/6	29/10/2008	Nam	12	
20	390	Phạm Hoàng	Minh	7/6	19/04/2008	Nam	12	
21	391	Nguyễn Ngọc Bình	Minh	7/9	24/11/2008	Nữ	12	
22	392	Đặng Nhật	Minh	7/11	21/01/2008	Nam	12	
23	393	Trần Đỗ Quang	Minh	7/11	06/08/2008	Nam	12	
24	394	Trần Nguyễn Đăng	Minh	7/11	29/11/2008	Nam	12	
25	395	Phạm Ngọc Gia	Minh	7/12	14/12/2008	Nam	12	
26	396	Nguyễn Quang	Minh	7/13	20/12/2008	Nam	12	
27	397	Trần Công	Minh	7/15	25/04/2008	Nam	12	
28	398	Nguyễn Ngọc Thảo	My	7/9	20/09/2008	Nữ	12	
29	399	Lê Ngọc Thảo	My	7/10	14/02/2008	Nữ	12	
30	400	Trần Đặng Diễm	My	7/14	17/06/2008	Nữ	12	
31	401	Hà Ngọc Diễm	My	7/15	29/12/2008	Nữ	12	
32	402	Ngô Hà	My	7/15	26/05/2008	Nữ	12	
33	403	Đặng Nhật	Nam	7/3	06/03/2008	Nam	12	

Tổng danh sách có: 33 học sinh


 Gò Vấp, ngày 16 tháng 4 năm 2021
 HIỆU TRƯỞNG
 NGUYỄN HỒNG ĐỨC

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 13

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	404	Nguyễn Hoài	Nam	7/3	07/04/2008	Nam	13	
2	405	Nguyễn Hoàng Hải	Nam	7/4	15/03/2008	Nam	13	
3	406	Nguyễn Phúc Bảo	Nam	7/4	24/11/2008	Nam	13	
4	407	Nguyễn Khánh	Nam	7/11	07/11/2008	Nam	13	
5	408	Nguyễn Hoàng Phương	Nam	7/12	23/08/2008	Nam	13	
6	409	Ngô Phạm Hoàng	Nam	7/13	19/01/2008	Nam	13	
7	410	Nguyễn Khoa	Nam	7/13	22/07/2008	Nam	13	
8	411	Nguyễn Từ Hoài	Nam	7/15	28/07/2008	Nam	13	
9	412	Nguyễn Hoài	Nam	7/16	22/10/2008	Nam	13	
10	413	Nguyễn Thị Hằng	Nga	7/10	05/09/2008	Nữ	13	
11	414	Nguyễn Vũ Thiên	Nga	7/10	26/05/2008	Nữ	13	
12	415	Bà Nguyễn Thùy	Ngân	7/1	28/09/2008	Nữ	13	
13	416	Hà Thảo	Ngân	7/2	27/01/2008	Nữ	13	
14	417	Đinh Ngọc Bảo	Ngân	7/6	16/11/2008	Nữ	13	
15	418	Phan Kim	Ngân	7/11	19/10/2008	Nữ	13	
16	419	Trần Mai Thanh	Ngân	7/11	19/05/2008	Nữ	13	
17	420	Nguyễn Thanh	Ngân	7/13	24/10/2008	Nữ	13	
18	421	Phạm Ngô Bảo	Ngân	7/14	24/06/2008	Nữ	13	
19	422	Nguyễn Ngọc Thanh	Ngân	7/15	07/12/2008	Nữ	13	
20	423	Trần Kim	Ngân	7/15	10/09/2008	Nữ	13	
21	424	Vũ Đoàn Kim	Ngân	7/15	29/08/2008	Nữ	13	
22	425	Nguyễn Hiền Xuân	Nghi	7/2	29/02/2008	Nữ	13	
23	426	Hà Nguyễn Đông	Nghi	7/5	09/07/2008	Nữ	13	
24	427	Đỗ Đình Nhã	Nghi	7/9	12/05/2008	Nữ	13	
25	428	Lê Đông	Nghi	7/11	20/07/2008	Nữ	13	
26	429	Nguyễn Ngọc Phương	Nghi	7/13	21/10/2008	Nữ	13	
27	430	Nguyễn Hoàng Xuân	Nghi	7/14	26/10/2008	Nữ	13	
28	431	Phạm Tiết	Nghĩa	7/5	03/08/2008	Nam	13	
29	432	Chung Mỹ	Ngọc	7/1	08/02/2008	Nữ	13	
30	433	Ngô Trần Bảo	Ngọc	7/1	23/06/2008	Nữ	13	
31	434	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	7/1	16/09/2008	Nữ	13	
32	435	Lê Hoàng	Ngọc	7/3	08/10/2008	Nữ	13	
33	436	Văn Hồng	Ngọc	7/3	06/05/2008	Nữ	13	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gò Vấp, ngày 16 tháng 4 năm 2021
 HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 14

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	437	Đỗ Hà Khánh	Ngọc	7/5	22/02/2008	Nữ	14	
2	438	Ngô Nguyễn	Ngọc	7/5	16/10/2008	Nam	14	
3	439	Trương Võ Bảo	Ngọc	7/8	08/12/2008	Nữ	14	
4	440	Đoàn Trần Như	Ngọc	7/9	03/03/2008	Nữ	14	
5	441	Lê Bảo	Ngọc	7/10	17/11/2008	Nữ	14	
6	442	Nguyễn Diễm	Ngọc	7/12	07/11/2008	Nữ	14	
7	443	Lương Khánh	Ngọc	7/14	11/11/2008	Nữ	14	
8	444	Phùng Bích	Ngọc	7/15	14/12/2008	Nữ	14	
9	445	Hà Khánh	Ngọc	7/16	05/01/2008	Nữ	14	
10	446	Nguyễn Phạm Bảo	Ngọc	7/16	11/07/2008	Nữ	14	
11	447	Trần Gia	Nguyễn	7/1	08/01/2008	Nam	14	
12	448	Hà Cao Trí	Nguyễn	7/3	07/01/2008	Nam	14	
13	449	Nguyễn Mạnh	Nguyễn	7/4	01/01/2008	Nam	14	
14	450	Vũ Hồng Thảo	Nguyễn	7/7	26/11/2008	Nữ	14	
15	451	Nguyễn Thảo	Nguyễn	7/10	30/09/2008	Nữ	14	
16	452	Trần Vũ Thảo	Nguyễn	7/12	20/12/2008	Nữ	14	
17	453	Nguyễn Sỹ	Nguyễn	7/16	09/11/2008	Nam	14	
18	454	Phùng Gia	Nguyễn	7/5	20/12/2008	Nam	14	
19	455	Trương Hồ Minh	Nguyệt	7/3	15/09/2008	Nữ	14	
20	456	Phạm Việt	Nhã	7/5	25/02/2008	Nam	14	
21	457	Hồ Trọng	Nhân	7/5	01/03/2008	Nam	14	
22	458	Nguyễn Thành	Nhân	7/15	14/05/2008	Nam	14	
23	459	Cao Khả Hoài	Nhân	7/16	20/09/2008	Nam	14	
24	460	Vương Minh	Nhật	7/1	24/04/2008	Nam	14	
25	461	Nguyễn Minh	Nhật	7/7	01/02/2008	Nam	14	
26	462	Nguyễn Hoàng Minh	Nhật	7/15	30/09/2008	Nam	14	
27	463	Trịnh Nguyễn Quỳnh	Nhi	7/4	03/01/2008	Nữ	14	
28	464	Phạm Thảo	Nhi	7/5	15/03/2008	Nữ	14	
29	465	Phạm Đỗ Xuân	Nhi	7/8	21/01/2008	Nữ	14	
30	466	Nguyễn Dương Lan	Nhi	7/9	16/07/2008	Nữ	14	
31	467	Nguyễn Nhật	Nhi	7/9	05/01/2008	Nữ	14	
32	468	Vũ Thảo	Nhi	7/9	28/02/2008	Nữ	14	
33	469	Nguyễn Hoàng	Nhi	7/10	26/04/2008	Nữ	14	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Váp, ngày 16 tháng 4 năm 2021
TRƯỞNG
 NGUYỄN TRÃI
 Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 15

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	470	Đinh Phương	Nhi	7/12	03/05/2008	Nữ	15	
2	471	Nguyễn Thị Phương	Nhi	7/12	28/02/2008	Nữ	15	
3	472	Thân Thảo	Nhi	7/12	24/03/2008	Nữ	15	
4	473	Phan Bảo	Nhi	7/13	11/11/2008	Nữ	15	
5	474	Phạm Đan	Như	7/4	02/11/2008	Nữ	15	
6	475	Võ Trần Hà	Như	7/4	01/12/2008	Nữ	15	
7	476	Bùi Diễm	Như	7/6	18/01/2008	Nữ	15	
8	477	Nguyễn Hồng Tâm	Như	7/7	07/11/2008	Nữ	15	
9	478	Trương Nguyễn Ngọc	Như	7/8	16/05/2008	Nữ	15	
10	479	Nguyễn Trần Minh	Như	7/10	01/09/2008	Nữ	15	
11	480	Lê Bảo	Như	7/11	11/11/2008	Nữ	15	
12	481	Nguyễn Yến	Như	7/14	04/02/2008	Nữ	15	
13	482	Trần Ngọc Quỳnh	Như	7/15	28/10/2008	Nữ	15	
14	483	Vũ Ngọc Quỳnh	Như	7/15	15/10/2008	Nữ	15	
15	484	Đỗ Thị Quỳnh	Như	7/16	21/08/2008	Nữ	15	
16	485	Hứa Thục	Oanh	7/9	12/11/2008	Nữ	15	
17	486	Đặng Tấn	Phát	7/3	13/05/2008	Nam	15	
18	487	Cao Tấn	Phát	7/6	02/09/2008	Nam	15	
19	488	Hoàng Vũ Hưng	Phát	7/6	24/09/2008	Nam	15	
20	489	Phạm Tuấn	Phát	7/6	25/04/2008	Nam	15	
21	490	Trần Tấn	Phát	7/6	06/08/2008	Nam	15	
22	491	Hà Đỗ Tấn	Phát	7/12	11/12/2008	Nam	15	
23	492	Lê Thành	Phát	7/12	01/01/2008	Nam	15	
24	493	Đặng Duy	Phát	7/14	11/04/2008	Nam	15	
25	494	Đặng Hoàng	Phong	7/2	26/01/2008	Nam	15	
26	495	Lâm Hữu	Phong	7/2	23/11/2008	Nam	15	
27	496	Hà Tiến	Phú	7/1	20/09/2008	Nam	15	
28	497	Huỳnh Lê Thiên	Phú	7/2	29/01/2008	Nam	15	
29	498	Nguyễn Hữu Minh	Phú	7/3	08/05/2008	Nam	15	
30	499	Nguyễn Đặng Xuân	Phú	7/6	13/06/2008	Nam	15	
31	500	Vũ Quang	Phú	7/6	13/03/2008	Nam	15	
32	501	Trương Ngọc Như	Phúc	7/1	26/02/2008	Nữ	15	
33	502	Phan Minh	Phúc	7/6	07/02/2008	Nam	15	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Váp, ngày 16 tháng 4 năm 2021

TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGUYỄN TRÃI

Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 16

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	503	Trần Thiên	Phúc	7/6	06/01/2008	Nam	16	
2	504	Võ Hoài	Phúc	7/6	29/04/2008	Nam	16	
3	505	Cao Hồng	Phúc	7/7	06/10/2008	Nữ	16	
4	506	Lê Hoài	Phúc	7/7	14/12/2008	Nam	16	
5	507	Đàm Thiên	Phúc	7/8	13/02/2008	Nam	16	
6	508	Lê Hoàng	Phúc	7/9	31/01/2008	Nam	16	
7	509	Nguyễn Đình Minh	Phúc	7/11	12/05/2008	Nam	16	
8	510	Nguyễn Hoàng	Phúc	7/11	10/12/2008	Nam	16	
9	511	Nguyễn Bảo	Phúc	7/13	16/08/2008	Nam	16	
10	512	Nguyễn Minh	Phúc	7/13	23/09/2008	Nam	16	
11	513	Hoàng Kim	Phụng	7/2	17/07/2008	Nữ	16	
12	514	Ngô Xuân	Phước	7/1	22/06/2008	Nam	16	
13	515	Nguyễn Tấn	Phước	7/4	27/11/2008	Nam	16	
14	516	Lê Hồng Hà	Phương	7/1	26/06/2008	Nữ	16	
15	517	Tô Hoài	Phương	7/1	25/01/2008	Nữ	16	
16	518	Đỗ Cát Minh	Phương	7/2	12/02/2008	Nữ	16	
17	519	Lê Mai	Phương	7/5	03/09/2008	Nữ	16	
18	520	Trương Đặng Quỳnh	Phương	7/5	17/01/2008	Nữ	16	
19	521	Nguyễn Đỗ Quỳnh	Phương	7/11	14/05/2008	Nữ	16	
20	522	Nguyễn Thu	Phượng	7/16	06/09/2008	Nữ	16	
21	523	Nguyễn Hoàng Nhã	Quân	7/4	16/02/2008	Nữ	16	
22	524	Phùng Anh	Quân	7/7	07/07/2008	Nam	16	
23	525	Nguyễn Trần Minh	Quân	7/8	19/07/2008	Nam	16	
24	526	Nguyễn Huỳnh Minh	Quân	7/11	30/07/2008	Nam	16	
25	527	Trần Hoàng	Quân	7/12	12/12/2008	Nam	16	
26	528	Tổng Đức	Quân	7/13	30/03/2008	Nam	16	
27	529	Phạm Nhật	Quang	7/1	17/06/2008	Nam	16	
28	530	Vũ Đăng	Quang	7/1	09/07/2008	Nam	16	
29	531	Đào Duy	Quang	7/2	28/01/2008	Nam	16	
30	532	Phạm Nguyễn Minh	Quang	7/4	15/01/2008	Nam	16	
31	533	Võ Phương	Quang	7/9	27/05/2008	Nam	16	
32	534	Nguyễn Vũ Minh	Quang	7/10	15/09/2008	Nam	16	
33	535	Trần Vũ Minh	Quang	7/15	26/03/2008	Nam	16	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Kép, ngày 16 tháng 4 năm 2021

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

NGUYỄN HỒNG DỨC

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 17

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	536	Phạm Văn	Quốc	7/9	04/11/2008	Nam	17	
2	537	Lê Kiến	Quốc	7/12	24/10/2008	Nam	17	
3	538	Đỗ Đỗ	Quyên	7/3	03/01/2008	Nữ	17	
4	539	Lê Thị Mỹ	Quyên	7/13	03/10/2008	Nữ	17	
5	540	Nguyễn Thị Yến	Quyên	7/15	01/09/2008	Nữ	17	
6	541	Lê Nguyễn Như	Quỳnh	7/2	04/01/2008	Nữ	17	
7	542	Đặng Nguyễn Bảo	Quỳnh	7/3	09/08/2008	Nữ	17	
8	543	Lê Ngân	Quỳnh	7/6	25/06/2008	Nữ	17	
9	544	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	7/6	20/02/2008	Nữ	17	
10	545	Đinh Ngọc Như	Quỳnh	7/12	18/10/2008	Nữ	17	
11	546	Ngô Hạ	Quỳnh	7/12	15/05/2008	Nữ	17	
12	547	Ngô Như	Quỳnh	7/12	26/08/2008	Nữ	17	
13	548	Nguyễn Hà Vân	Quỳnh	7/13	23/05/2008	Nữ	17	
14	549	Lê Nhật	Quỳnh	7/14	17/03/2008	Nữ	17	
15	550	Nguyễn Xuân	Son	7/6	19/07/2008	Nam	17	
16	551	Nguyễn Trường	Son	7/7	08/09/2008	Nam	17	
17	552	Trịnh Hoàng	Son	7/11	21/06/2008	Nam	17	
18	553	Nguyễn Ngọc	Sương	7/5	05/08/2008	Nữ	17	
19	554	Ngô Mạnh Đức	Tài	7/4	29/01/2008	Nam	17	
20	555	Nguyễn Đức	Tài	7/7	02/11/2008	Nam	17	
21	556	Nguyễn Hữu	Tài	7/9	09/04/2008	Nam	17	
22	557	Đinh Tấn	Tài	7/12	31/08/2008	Nam	17	
23	558	Trần Thị Thanh	Tâm	7/7	30/08/2008	Nữ	17	
24	559	Lê Nguyễn Thiện	Tâm	7/11	10/12/2008	Nam	17	
25	560	Hoàng Kiều	Tâm	7/13	03/10/2008	Nữ	17	
26	561	Nguyễn Trần Minh	Tâm	7/13	15/02/2008	Nam	17	
27	562	Đoàn Đại Nhật	Tân	7/2	03/06/2008	Nam	17	
28	563	Phan Ngọc	Tân	7/16	25/10/2008	Nam	17	
29	564	Nguyễn Lê Đình	Thái	7/13	24/12/2008	Nam	17	
30	565	Phạm Quang	Thái	7/14	30/05/2008	Nam	17	
31	566	Trần Nguyễn Minh	Thái	7/14	12/11/2008	Nam	17	
32	567	Hồ Nguyễn Hồng	Thắm	7/6	29/04/2008	Nữ	17	
33	568	Lê Đức	Thắng	7/4	30/11/2008	Nam	17	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Lớp: ngày 16 tháng 4 năm 2021
CHỖ TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 18

Sst	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	569	Trần Dương Tâm	Thắng	7/4	21/06/2008	Nam	18	
2	570	Vũ Ngọc	Thắng	7/5	10/12/2008	Nam	18	
3	571	Lê Nguyễn Quốc	Thắng	7/13	27/09/2008	Nam	18	
4	572	Trịnh Huỳnh Đan	Thanh	7/1	22/10/2008	Nữ	18	
5	573	Phạm Trúc	Thanh	7/2	10/04/2008	Nữ	18	
6	574	Đào Đan	Thanh	7/7	23/10/2008	Nữ	18	
7	575	Nguyễn Lê	Thanh	7/9	14/01/2008	Nam	18	
8	576	Đinh Hữu	Thanh	7/11	17/10/2008	Nam	18	
9	577	Nguyễn Ngọc	Thanh	7/13	22/03/2008	Nữ	18	
10	578	Phạm Minh	Thanh	7/16	08/01/2008	Nữ	18	
11	579	Vũ Lê	Thành	7/1	08/08/2008	Nam	18	
12	580	Nguyễn Chí	Thành	7/2	05/01/2008	Nam	18	
13	581	Nguyễn Nam	Thành	7/2	01/06/2008	Nam	18	
14	582	Vũ Huy	Thành	7/9	28/01/2008	Nam	18	
15	583	Nguyễn Ngọc Thanh	Thảo	7/6	10/10/2008	Nữ	18	
16	584	Phạm Thiên	Thảo	7/7	09/09/2008	Nữ	18	
17	585	Trần Thanh	Thảo	7/8	16/09/2008	Nữ	18	
18	586	Trần Thị Vy	Thảo	7/8	05/06/2008	Nữ	18	
19	587	Trần Ngọc Đan	Thảo	7/9	24/06/2008	Nữ	18	
20	588	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	7/10	05/02/2008	Nữ	18	
21	589	Hà Phương	Thảo	7/11	13/05/2008	Nữ	18	
22	590	Lê Thanh	Thảo	7/11	04/12/2008	Nữ	18	
23	591	Trần Thị Phương	Thảo	7/12	03/01/2008	Nữ	18	
24	592	Nguyễn Hồng Phương	Thảo	7/15	02/01/2008	Nữ	18	
25	593	Nguyễn Thanh	Thảo	7/15	29/12/2008	Nữ	18	
26	594	Nguyễn Hiền	Thảo	7/16	03/06/2008	Nữ	18	
27	595	Lã Mai	Thế	7/9	24/01/2008	Nam	18	
28	596	Nguyễn Trường	Thế	7/12	17/01/2008	Nam	18	
29	597	Trương Kha	Thị	7/7	08/06/2008	Nữ	18	
30	598	Hà Minh	Thị	7/9	30/05/2008	Nữ	18	
31	599	Nguyễn Trần Minh	Thiên	7/8	18/11/2008	Nam	18	
32	600	Nguyễn Thiên	Thiên	7/9	01/06/2008	Nữ	18	
33	601	Trương Hoàng	Thiên	7/9	01/01/2008	Nam	18	

Tổng danh sách có: 33 học sinh


 Gõ Váp, ngày 16 tháng 4 năm 2021
 TRƯỞNG PHÒNG
 NGUYỄN HỒNG ĐỨC
 Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 19

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thí	Ghi chú
1	602	Đỗ Quốc	Thiên	7/12	17/12/2008	Nam	19	
2	603	Phạm Nguyễn Hoàng	Thiên	7/13	08/07/2008	Nam	19	
3	604	Giáp Nguyễn Phú	Thiên	7/14	29/06/2008	Nam	19	
4	605	Trần Nguyễn Minh	Thiện	7/7	02/07/2008	Nam	19	
5	606	Vũ Phạm Duy	Thiện	7/10	26/08/2008	Nam	19	
6	607	Đinh Minh	Thiện	7/11	29/11/2008	Nam	19	
7	608	Nguyễn Đức	Thiện	7/13	24/12/2008	Nam	19	
8	609	Vũ Hoàng	Thiện	7/15	12/04/2008	Nam	19	
9	610	Trần	Thịnh	7/4	02/08/2008	Nam	19	
10	611	Nguyễn Hoàng	Thịnh	7/7	14/07/2008	Nam	19	
11	612	Hà Hải	Thọ	7/11	22/05/2008	Nam	19	
12	613	Nguyễn Lâm Minh	Thư	7/3	12/03/2008	Nữ	19	
13	614	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	7/4	14/11/2008	Nữ	19	
14	615	Phạm Hồ Quỳnh	Thư	7/5	13/09/2008	Nữ	19	
15	616	Nguyễn Hà Anh	Thư	7/7	10/07/2008	Nữ	19	
16	617	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	7/7	29/10/2008	Nữ	19	
17	618	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	7/7	25/05/2008	Nữ	19	
18	619	Nguyễn Trần Minh	Thư	7/7	11/08/2008	Nữ	19	
19	620	Thần Anh	Thư	7/7	26/11/2005	Nữ	19	
20	621	Võ Hồ Anh	Thư	7/11	14/04/2008	Nữ	19	
21	622	Đoàn Minh	Thư	7/13	03/09/2008	Nữ	19	
22	623	Phạm Thị Minh	Thư	7/14	15/04/2008	Nữ	19	
23	624	Vũ Ngọc Minh	Thư	7/14	10/06/2008	Nữ	19	
24	625	Hồ Anh	Thư	7/15	16/07/2008	Nữ	19	
25	626	Nguyễn Huỳnh Thiên	Thư	7/16	08/07/2008	Nữ	19	
26	627	Nguyễn Ngọc Mai	Thư	7/16	20/07/2008	Nữ	19	
27	628	Trần Văn	Thuận	7/1	15/04/2008	Nam	19	
28	629	Bùi Minh	Thuận	7/3	19/06/2008	Nam	19	
29	630	Nguyễn Vũ Thái	Thuận	7/11	17/09/2008	Nam	19	
30	631	Đới Đăng	Thuật	7/3	13/05/2008	Nam	19	
31	632	Nguyễn Lê Hoài	Thương	7/5	19/06/2008	Nữ	19	
32	633	Nguyễn Trần Hoài	Thương	7/6	01/08/2008	Nữ	19	
33	634	Mai Ngọc Tỷ	Thúy	7/5	10/04/2008	Nữ	19	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gà Kép, ngày 16 tháng 4 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 20

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	635	Trần Minh	Thy	7/2	23/12/2008	Nữ	20	
2	636	Nguyễn Hoàng Bảo	Thy	7/3	11/12/2008	Nữ	20	
3	637	Võ Nguyễn Bảo	Thy	7/4	27/06/2008	Nữ	20	
4	638	Nguyễn Ngọc Bảo	Thy	7/7	27/09/2008	Nữ	20	
5	639	Trần Thị Anh	Thy	7/7	10/04/2008	Nữ	20	
6	640	Nguyễn Hoài Anh	Thy	7/8	27/10/2008	Nữ	20	
7	641	Lê Nguyễn Ánh	Thy	7/11	31/10/2008	Nữ	20	
8	642	Trần Thị Bảo	Thy	7/11	25/06/2008	Nữ	20	
9	643	Hoàng Anh	Thy	7/16	02/05/2008	Nữ	20	
10	644	Nguyễn Trương Lan	Thy	7/16	20/02/2008	Nữ	20	
11	645	Trần Ngọc Mai	Tiến	7/6	10/08/2008	Nữ	20	
12	646	Nguyễn Hồng Thủy	Tiến	7/7	16/10/2008	Nữ	20	
13	647	Hoàng Thủy	Tiến	7/8	11/03/2007	Nữ	20	
14	648	Cao Trương Bích	Tiến	7/14	14/01/2008	Nữ	20	
15	649	Trần Thảo	Tiến	7/14	01/10/2008	Nữ	20	
16	650	Đỗ Thuận	Tiến	7/7	15/04/2008	Nam	20	
17	651	Phạm Minh	Tiến	7/7	14/05/2008	Nam	20	
18	652	Nguyễn Xuân	Tiến	7/8	11/05/2008	Nam	20	
19	653	Phạm Hoàng	Tiến	7/14	02/11/2008	Nam	20	
20	654	Nguyễn Minh	Tiến	7/16	27/02/2008	Nam	20	
21	655	Vũ Đức	Tín	7/3	29/10/2008	Nam	20	
22	656	Ngô Trọng	Tín	7/16	10/08/2008	Nam	20	
23	657	Trần Nhân	Tông	7/9	14/02/2008	Nam	20	
24	658	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	7/1	23/11/2008	Nữ	20	
25	659	Trần Hạnh Mai	Trâm	7/4	23/02/2008	Nữ	20	
26	660	Nguyễn Thùy Mỹ	Trâm	7/5	27/09/2008	Nữ	20	
27	661	Trần Ngọc Bảo	Trâm	7/6	20/08/2008	Nữ	20	
28	662	Trần Quỳnh	Trâm	7/9	10/07/2008	Nữ	20	
29	663	Nguyễn Phạm Ngọc	Trâm	7/12	01/06/2008	Nữ	20	
30	664	Nguyễn Trần Ngọc	Trâm	7/13	09/12/2008	Nữ	20	
31	665	Nguyễn Vũ Ngọc	Trâm	7/16	23/12/2008	Nữ	20	
32	666	Vũ Bảo	Trân	7/1	22/08/2008	Nữ	20	
33	667	Đỗ Trần Bảo	Trân	7/2	29/03/2008	Nữ	20	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Yết, ngày 16 tháng 4 năm 2021
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 21

Sst	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	668	Phạm Ngọc Bảo	Trần	7/4	01/04/2008	Nữ	21	
2	669	Trần Nguyễn Huyền	Trần	7/4	08/01/2008	Nữ	21	
3	670	Nguyễn Đặng Bảo	Trần	7/6	03/07/2008	Nữ	21	
4	671	Nguyễn Ngọc Bảo	Trần	7/8	15/01/2008	Nữ	21	
5	672	Dương Hoàng Thùy	Trang	7/1	23/03/2008	Nữ	21	
6	673	Lê Khánh	Trang	7/2	15/04/2008	Nữ	21	
7	674	Trần Thùy Mai	Trang	7/2	27/06/2008	Nữ	21	
8	675	Bùi Quỳnh	Trang	7/4	08/07/2008	Nữ	21	
9	676	Đổng Ngọc Phương	Trang	7/9	03/12/2008	Nữ	21	
10	677	Nguyễn Thùy	Trang	7/10	03/02/2008	Nữ	21	
11	678	Bùi Thanh	Trang	7/11	17/10/2008	Nữ	21	
12	679	Đặng Thị Phương	Trang	7/11	18/10/2008	Nữ	21	
13	680	Nguyễn Thùy	Trang	7/16	15/01/2008	Nữ	21	
14	681	Trần Nhân Kim	Trang	7/16	20/02/2008	Nữ	21	
15	682	Nguyễn Đức	Trí	7/4	31/07/2008	Nam	21	
16	683	Trần Minh	Trí	7/4	30/06/2008	Nam	21	
17	684	Lê Đức	Trí	7/8	01/11/2008	Nam	21	
18	685	Lương Thành	Trí	7/8	25/12/2008	Nam	21	
19	686	Hoàng Đức	Trí	7/9	20/01/2008	Nam	21	
20	687	Nguyễn Hải	Trí	7/9	04/09/2008	Nam	21	
21	688	Đặng Minh	Trí	7/10	09/01/2008	Nam	21	
22	689	Chu Minh	Trí	7/14	05/05/2008	Nam	21	
23	690	Nguyễn Minh	Trí	7/14	07/01/2008	Nam	21	
24	691	Nguyễn Ngọc Minh	Triết	7/3	15/12/2008	Nam	21	
25	692	Bùi Minh	Triết	7/10	12/12/2008	Nam	21	
26	693	Trần Minh	Triết	7/13	18/01/2008	Nam	21	
27	694	Nguyễn Ngọc Phương	Trình	7/5	12/01/2007	Nữ	21	
28	695	Đỗ Ngọc Phương	Trình	7/9	17/01/2008	Nữ	21	
29	696	Lê Hà Thanh	Trúc	7/7	02/02/2008	Nữ	21	
30	697	Nguyễn Đức Anh	Trúc	7/13	18/09/2008	Nữ	21	
31	698	Phạm Thanh	Trúc	7/13	04/09/2008	Nữ	21	
32	699	Võ Hồ Thanh	Trúc	7/14	23/07/2008	Nữ	21	
33	700	Lê Thành Anh	Trung	7/8	01/01/2008	Nam	21	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Váp, ngày 16 tháng 4 năm 2021
 TRƯỜNG
 THCS NGUYỄN TRÃI
 NGUYỄN HỒNG ĐỨC

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 22

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	701	Nguyễn Quốc	Trung	7/8	26/03/2008	Nam	22	
2	702	Lưu Huỳnh	Trung	7/11	01/02/2008	Nam	22	
3	703	Nguyễn Hữu	Trung	7/13	09/06/2008	Nam	22	
4	704	Thái Tiến	Trường	7/2	27/10/2008	Nam	22	
5	705	Phạm Văn	Trường	7/5	01/10/2008	Nam	22	
6	706	Vũ Xuân	Trường	7/12	20/01/2008	Nam	22	
7	707	Trần Đình	Trường	7/13	22/12/2008	Nam	22	
8	708	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Trường	7/16	20/05/2008	Nam	22	
9	709	Lê Thanh	Tú	7/7	17/01/2008	Nam	22	
10	710	Trần Minh	Tú	7/7	23/04/2008	Nữ	22	
11	711	Nguyễn Ngọc Thanh	Tú	7/8	03/03/2008	Nữ	22	
12	712	Nguyễn Thanh	Tú	7/8	20/06/2008	Nam	22	
13	713	Đinh Nguyễn Cẩm	Tú	7/16	12/01/2008	Nữ	22	
14	714	Nguyễn	Tuấn	7/15	23/09/2006	Nam	22	
15	715	Nguyễn Trần Anh	Tuấn	7/6	23/05/2008	Nam	22	
16	716	Bùi Anh	Tuấn	7/10	15/02/2008	Nam	22	
17	717	Nguyễn Đình	Tuấn	7/15	07/12/2008	Nam	22	
18	718	Trần Quang	Tuấn	7/16	13/03/2008	Nam	22	
19	719	Quách Ý Thục	Tuệ	7/3	21/02/2008	Nữ	22	
20	720	Nguyễn Thanh	Tùng	7/13	31/05/2008	Nam	22	
21	721	Tạ Nguyễn Thanh	Tùng	7/14	30/11/2008	Nam	22	
22	722	Phan Ngọc Cát	Tường	7/14	14/10/2008	Nữ	22	
23	723	Nguyễn Ngọc Băng	Tuyết	7/12	03/11/2008	Nữ	22	
24	724	Nguyễn Trần Khánh	Uyên	7/1	20/12/2008	Nữ	22	
25	725	Nguyễn Thị Phương	Uyên	7/12	18/01/2008	Nữ	22	
26	726	Lê Nguyễn Thủy	Uyên	7/13	22/09/2008	Nữ	22	
27	727	Phạm Nguyễn Khánh	Vân	7/2	26/11/2008	Nữ	22	
28	728	Nguyễn Thị Thanh	Vân	7/11	19/08/2008	Nữ	22	
29	729	Vũ Cẩm	Vân	7/14	15/12/2008	Nữ	22	
30	730	Nguyễn Đình	Vân	7/2	30/03/2008	Nam	22	
31	731	Chu Kiến	Vân	7/3	18/02/2008	Nam	22	
32	732	Bùi Minh	Vân	7/9	04/01/2008	Nam	22	
33	733	Lê Thị Hồng	Vi	7/15	12/02/2008	Nữ	22	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Váp, ngày 16 tháng 4 năm 2021
HIỆU TRƯỞNG
 TRƯỜNG
 TRUNG HỌC CƠ SỞ
 NGUYỄN TRÃI
 Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 7 - PHÒNG: 23

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	734	Lê Quốc	Việt	7/8	14/01/2008	Nam	23	
2	735	Nguyễn Văn Hoàng	Việt	7/14	09/07/2008	Nam	23	
3	736	Trần Lê	Vinh	7/5	20/10/2008	Nam	23	
4	737	Hà Thế	Vinh	7/8	10/12/2008	Nam	23	
5	738	Nguyễn Quang	Vinh	7/12	09/04/2008	Nam	23	
6	739	Phạm Nhật	Vinh	7/16	06/10/2008	Nam	23	
7	740	Mai Hoàng Lê	Vũ	7/16	21/12/2008	Nam	23	
8	741	Nguyễn Khoa Yến	Vy	7/1	27/07/2008	Nữ	23	
9	742	Lê Nguyễn Tường	Vy	7/2	02/12/2008	Nữ	23	
10	743	Trần Phương	Vy	7/3	19/05/2008	Nữ	23	
11	744	Nguyễn Võ Thanh	Vy	7/4	25/09/2008	Nữ	23	
12	745	Nguyễn Đặng Thảo	Vy	7/5	29/01/2008	Nữ	23	
13	746	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	7/5	15/09/2008	Nữ	23	
14	747	Nguyễn Hoàng Khánh	Vy	7/6	05/03/2008	Nữ	23	
15	748	Nguyễn Lê Thảo	Vy	7/10	21/01/2008	Nữ	23	
16	749	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	7/10	25/02/2008	Nữ	23	
17	750	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	7/10	06/06/2008	Nữ	23	
18	751	Nguyễn Hoàng Lê	Vy	7/11	27/10/2008	Nữ	23	
19	752	Nguyễn Phương	Vy	7/11	23/07/2008	Nữ	23	
20	753	Đoàn Nguyễn Phương	Vy	7/12	12/12/2008	Nữ	23	
21	754	Nguyễn Đỗ Tường	Vy	7/12	22/02/2008	Nữ	23	
22	755	Nguyễn Thủy Khánh	Vy	7/12	15/11/2008	Nữ	23	
23	756	Trần Ngọc Khánh	Vy	7/13	28/08/2008	Nữ	23	
24	757	Hoàng Thị Tường	Vy	7/15	11/10/2008	Nữ	23	
25	758	Hoàng Thúy	Vy	7/15	11/12/2008	Nữ	23	
26	759	Phan Nguyễn Tuấn	Vỹ	7/5	01/03/2008	Nam	23	
27	760	Chu Hoàng	Vỹ	7/11	26/12/2008	Nam	23	
28	761	Nguyễn Trọng	Vỹ	7/12	29/10/2008	Nam	23	
29	762	Nguyễn Quốc	Xuân	7/4	16/06/2008	Nam	23	
30	763	Bùi Võ Thiên	Ý	7/5	09/03/2008	Nam	23	
31	764	Trần Hoàng Anh	Ý	7/16	05/09/2008	Nam	23	
32	765	Nguyễn Hải	Yến	7/8	22/09/2008	Nữ	23	
33	766	Trần Thụy Hoàng	Yến	7/9	06/03/2008	Nữ	23	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gò Vấp, ngày 15 tháng 4 năm 2021

TRƯỜNG
THCS NGUYỄN TRÃI
NGUYỄN HỒNG DỨC